

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 24 tháng 5 năm 2024  
V/v “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Đỗ Thành Công

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Dương Xuân Tiến và bà Vũ Thị Thanh Hương

*Thư ký phiên toà:* ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:*** bà Lê Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 370a/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc “*tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Phùng Thị Thu Tr, sinh năm 1987, (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Vĩnh Sơn, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Bị đơn:*** Anh Phan Hữu T, sinh năm 1974, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn PC, xã TC, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/11/2023 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Phùng Thị Thu Tr trình bày:***

***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị và anh Phan Hữu T kết hôn với nhau ngày 09/02/2023, hôn nhân được tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TC, huyện VT. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu và chung sống với gia đình anh T ở thôn PC, xã TC, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, anh T nói xấu chị với những người khác; trước khi kết hôn thì cả hai bên đều đã từng đổ vỡ trong hôn nhân, đều từng ly hôn; nhưng khi sống với nhau lại không thông cảm, không có tiếng nói chung. Đến tháng 8/2023, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã về gia đình bố mẹ đẻ ở thôn 3, xã Vĩnh Sơn, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc sinh sống. Vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm từ thời gian đó cho đến nay, không có đàn xếp gì. Chị xác định tình cảm vợ chồng

không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

*Về con chung:* Chị và anh T không có con chung và hiện tại chị cũng không mang thai; không yêu cầu giải quyết.

*Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị xin tự nguyện chịu nộp.

***Bị đơn là anh Phan Hữu T vắng mặt tại phiên tòa:*** Mặc dù đã được thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh T từ chối hợp tác làm việc, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Tại buổi làm việc ngày 20/3/2024 anh T từ chối, không cung cấp bản tự khai, không cho lấy lời khai. Nhưng tại buổi làm việc, anh T trình bày về việc chị Tr có đơn ly hôn, đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án; anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn.

\* Lời trình bày của các bên đương sự, phù hợp với kết quả xác minh tại chính quyền địa phương về thời gian kết hôn, chung sống, mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian sống ly thân.

***Kiểm sát viên phát biểu quan điểm tại phiên tòa:***

*Về tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về đường lối giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

- Cho chị Phùng Thị Thu Tr và anh Phan Hữu T được ly hôn.
- Về con chung: Không có, không đề nghị giải quyết.
- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không yêu cầu HĐXX giải quyết.
- Về án phí: Đề nghị chị Tr phải chịu nộp theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Phùng Thị Thu Tr khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Phan Hữu T. Bị đơn có nơi cư trú tại xã TC, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VT theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Phan Hữu T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, đã được tổng đạt quyết định xét xử và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ. Do vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Tr và anh T là tiền bộ, hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 8/2023, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm trong cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Cả hai bên đều xác định tình cảm không còn và xin được ly hôn. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Tr, giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho các bên đương sự.

- Về con chung: Không có, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phùng Thị Thu Tr và anh Phan Hữu T

2. Về con chung: Không có, HĐXX không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: chị Phùng Thị Thu Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: **0004580 ngày 13/11/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VT. Xác nhận chị Tr đã nộp đủ án phí.

5. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã TC, VT;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thành Công**

